

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Về việc thanh tra toàn diện công tác bệnh viện tại**  
**Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội**

Thực hiện Quyết định số 122/QĐ-TTrB ngày 08/6/2015 của Chánh Thanh tra Bộ Y tế về việc thanh tra toàn diện công tác bệnh viện tại Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội và Kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt.

Từ ngày 15/6/2015 đến 21/9/2015, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội, địa chỉ số 40b, đường Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Ngày 05/10/2015, Đoàn thanh tra có Báo cáo kết quả thanh tra trình Chánh thanh tra Bộ Y tế. Trong quá trình xây dựng kết luận thanh tra, đồng chí Chánh thanh tra Bộ Y tế yêu cầu Đoàn thanh tra làm rõ một số nội dung trong Báo cáo, Đoàn thanh tra đã yêu cầu Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội giải trình một số vấn đề liên quan đến nội dung thanh tra. Căn cứ các tài liệu thanh tra bổ sung và Bản giải trình của Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội, Đoàn thanh tra hoàn thiện Báo cáo trình Chánh thanh tra Bộ.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 19/10/2015 của Đoàn thanh tra,  
Kết luận như sau:

**I. KHÁI QUÁT CHUNG**

Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội (BV RHM TW HN) trước đây là Viện Răng Hàm Mặt Quốc gia, được thành lập theo Quyết định số 670/TTg-QĐ ngày 28/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở Viện Răng Hàm Mặt Hà Nội.

Ngày 02/4/2010, Bộ Trưởng Bộ Y tế ký Quyết định số 1056/QĐ-BYT ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của BV RHM TW HN.

BV RHM TW HN là đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/04/2006 của Chính phủ tại Quyết định số 2676/QĐ-BYT ngày 27/7/2009 của Bộ Trưởng Bộ Y tế. Bệnh viện giữ vị trí đầu ngành về chuyên khoa răng hàm mặt theo Quyết định số 4026/QĐ-BYT ngày 20/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế; Bệnh viện phụ trách chỉ đạo tuyến về lĩnh vực khám chữa bệnh cho các tỉnh, thành phố: Miền Bắc, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế.

Chỉ tiêu giường bệnh: 130 giường bệnh và 70 ghế răng.

Cơ cấu tổ chức bộ máy BV gồm giám đốc, 03 phó giám đốc, 07 phòng chức năng, 16 khoa lâm sàng, 08 khoa cận lâm sàng, 01 Trung tâm đào tạo và chỉ đạo tuyển.

Tổng số cán bộ, viên chức của Bệnh viện là 253 người, trong đó có 235 CBVC, 18 lao động hợp đồng; Bệnh viện có 01 Giáo sư; 27 Tiến sỹ, bác sỹ chuyên khoa cấp 2; 30 Thạc sỹ, bác sỹ chuyên khoa cấp 1; 46 bác sĩ; 01 dược sỹ; 78 điều dưỡng; 26 kỹ thuật viên và viên chức, người lao động khác.

Trung bình 01 năm, BV tiếp nhận khám và điều trị cho trên 80.000 lượt bệnh nhân, trong đó:

- + Số phẫu thuật: trên 17.000 ca
- + Số thủ thuật: trên 4.500 ca
- + Trẻ em dưới 6 tuổi và người nghèo: trên 20.000 ca
- + Mổ nhân đạo: 200-500 trẻ em khuyết tật

Bệnh viện đã áp dụng nhiều kỹ thuật cao tiên tiến trên thế giới vào hoạt động; Bệnh viện thực hiện 01 đề tài cấp Nhà nước, 06 đề tài cấp Bộ, 05 đề tài hợp tác Quốc tế; tổ chức các Hội nghị ngành răng hàm mặt hằng năm; thực hiện công tác chỉ đạo tuyển: cử các bác sỹ đào tạo và tập huấn cho tuyển dưới; hợp tác với các Bệnh viện, các Trường đại học, các tổ chức và cá nhân ở nhiều nước như Hàn Quốc, Nhật Bản, Đức, Mỹ, Pháp, Israel, Úc, Singapore...

## **II. KẾT QUẢ THANH TRA**

Đoàn thanh tra đã làm việc với Ban Giám đốc bệnh viện, các khoa, phòng và cá nhân của Bệnh viện về những vấn đề liên quan đến nội dung thanh tra, Đoàn tiến hành kiểm tra, xác minh trực tiếp tại các khoa, phòng. Kết quả cụ thể như sau:

### **1. Thực hiện Quy chế Bệnh viện**

Đoàn tiến hành kiểm tra:

- 50 hồ sơ bệnh án điều trị nội trú của các khoa (năm 2014 và 4 tháng đầu năm 2015), bệnh án được lấy ngẫu nhiên tại phòng lưu hồ sơ bệnh án thuộc phòng Kế hoạch tổng hợp.

- 19 hồ sơ bệnh án điều trị ngoại trú lưu của các khoa (năm 2014 và 4 tháng đầu năm 2015), bệnh án được lấy ngẫu nhiên tại các khoa.

- Một số bệnh án đang điều trị tại các khoa.

- Kiểm tra các sổ giao ban, sổ bàn giao trực, sổ ghi biên bản hội chẩn và một số sổ sách tài liệu liên quan tại các khoa.

- Kiểm tra thực tế việc thực hiện quy chế chuyên môn tại các khoa (Khoa Phẫu thuật tạo hình hàm mặt, Khoa Phẫu thuật hàm mặt, Khoa điều trị theo yêu cầu, Nha chu, Khoa răng trẻ em, Khoa nắn chỉnh, Khoa khám bệnh cấp cứu).

#### **1.1. Quy chế thường trực**

- Bệnh viện đã xây dựng lịch trực 24/24 giờ trong toàn bệnh viện. Thực hiện trực 4 cấp: Trực lãnh đạo, trực lâm sàng, trực cận lâm sàng và trực hành chính. Bệnh viện thành lập 01 Đội cấp cứu cơ động để điều động khi có yêu cầu.

- Có sổ bàn giao trực, lịch trực được xây dựng theo từng tháng được lãnh đạo bệnh viện ký và đóng dấu ban hành. Tại khoa ngoại có đầy đủ sổ giao nhận trực, danh sách kíp phẫu thuật và thường trực buồng phòng.

- Phòng trực cấp cứu có hệ thống đèn sáng, có biển hướng dẫn. Khi đoàn thanh tra đến làm việc, nhân viên trực có mặt đầy đủ. Các khoa điều trị nội trú đều có phòng cấp cứu để cấp cứu bệnh nhân nặng tại các khoa.

### **1.2. Quy chế cấp cứu**

- Bệnh viện có phòng cấp cứu và khám bệnh chung, có biển, đèn, đủ ánh sáng. Có sổ khám bệnh và hồ sơ bệnh án để theo dõi người bệnh đến cấp cứu.

- Có bình ôxy, thuốc, trang thiết bị y tế, tủ cấp cứu, danh mục thuốc cấp cứu được giám đốc phê duyệt, thuốc hướng thần để ngăn riêng có khóa.

- Có phác đồ cấp cứu. Sổ bàn giao trực hàng ngày.

- Danh mục thuốc cấp cứu tại phòng cấp cứu và phòng thay băng tiểu phẫu của từng khoa được Giám đốc bệnh viện phê duyệt.

### **1.3. Quy chế chẩn đoán, làm hồ sơ bệnh án và kê đơn điều trị**

- Bệnh án in sẵn có một số lỗi chính tả.

- Bệnh án thiếu bìa; một số bệnh án khi ra viện chưa được đóng dấu.

- Quy chế kê đơn: kê tên thuốc không thống nhất trên cùng một bệnh nhân (ngày kê tên gốc, ngày kê tên biệt dược: thuốc Cefamandole, Tacefandol – bệnh án số 22737).

- Bệnh án điều trị trên 15 ngày chưa sơ kết.

- Một số phiếu chụp Xquang thiếu chữ ký của các bác sỹ chỉ định xét nghiệm.

### **1.4. Quy chế hội chẩn**

Khi bệnh nhân nặng, khó chẩn đoán đã được các bác sỹ điều trị báo cáo lãnh đạo khoa, lãnh đạo bệnh viện tổ chức hội chẩn rộng rãi toàn khoa và toàn bệnh viện, nhờ vậy chất lượng công tác chẩn đoán và điều trị đã đạt được nhiều kết quả tốt.

- Hầu hết các khoa có Sổ ghi Biên bản Hội chẩn theo mẫu của Bộ Y tế. Tuy nhiên, việc ghi chép trong Sổ và tờ Trích biên bản hội chẩn dán trong bệnh án nội dung ghi chép còn sơ sài.

### **1.5. Quy chế giải quyết người bệnh tử vong:**

Bệnh viện không có nhà xác riêng mà hằng năm ký hợp đồng với Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức về việc bảo quản thi hài khi có bệnh nhân tử vong.

**2. Thực hiện Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/2/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế về “Quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế”**

Ngay sau khi có Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/2/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế, ngày 10/4/2014, Giám đốc Bệnh viện ban hành Quyết định số 137/QĐ-BVRHM thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Thông tư số 07/2014/TT/BYT và kiện toàn hàng năm.

Theo đó, Giám đốc chỉ đạo phòng Tổ chức cán bộ lập bảng phân công nhiệm vụ cụ thể triển khai thực hiện Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/2/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế, lồng ghép với việc thực hiện Thông tư số 07/2014/TT/BYT với Quy chế dân chủ, Phong trào học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, phân công nhiệm vụ cho từng phòng, ban chức năng.

Ngày 23/6/2014, Bệnh viện có Thông báo số 18/BVRHM tới các khoa, phòng về việc phát động phong trào thi đua “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, thực hiện tốt Quy tắc ứng xử, Quy chế dân chủ năm 2014*” trong toàn Bệnh

viện. Tất cả các khoa, phòng Bệnh viện đã cam kết thực hiện phong trào nêu trên, phổ biến đến từng cán bộ, viên chức, người lao động hợp đồng.

Bệnh viện tổ chức lớp tập huấn Thông tư số 07/2014/TT/BYT, Quy chế dân chủ và Học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đối với cán bộ, viên chức, người lao động hợp đồng. Ngày 19/11/2014, Bệnh viện mời cán bộ Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế làm chủ trì buổi tập huấn.

Ngày 31/10/2014, Bệnh viện có Báo cáo số 428/BVRHMTW gửi Bộ Y tế về việc thực hiện Thông tư số 07/2014/TT/BYT, Quy chế dân chủ, Học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Phòng Tổ chức cán của Bệnh viện đã đưa những nội dung trên vào xây dựng tiêu chí đánh giá viên chức và xét các danh hiệu thi đua hằng năm; Phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức sơ kết, tổng kết.

Phòng Kế hoạch tổng hợp thường xuyên phối hợp với phòng Điều dưỡng xây dựng bộ công cụ đánh giá kết quả thực hiện Thông tư số 07/2014/TT/BYT, Quy chế dân chủ phù hợp với từng đối tượng cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng và đảm bảo hoạt động đường dây nóng, lịch tiếp dân.

Công đoàn, Đoàn thanh niên của Bệnh viện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và phát động phong trào thi đua thực hiện Thông tư số 07/2014/TT/BYT; Xây dựng các biểu mẫu thăm dò ý kiến đánh giá việc thực hiện 2 nội dung trên đối với cán bộ y tế, với bệnh nhân và người nhà bệnh nhân.

Công đoàn Bệnh viện phối hợp với Ban thanh tra nhân dân xây dựng bộ câu hỏi đánh giá sự hài lòng của bệnh nhân, người nhà bệnh nhân bằng các phiếu phỏng vấn (10 phiếu/tháng), phỏng vấn khi bệnh nhân ra viện; thành lập các phiếu phỏng vấn thiết kế theo cặp ứng xử (05 cặp/Quý): Lãnh đạo - nhân viên; nhân viên - nhân viên; nhân viên - người bệnh...

Ban Thanh tra nhân dân lập kế hoạch kiểm tra và phối hợp các đơn vị liên quan kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện Thông tư số 07/2014/TT/BYT, Quy chế dân chủ của cán bộ, viên chức; Tiếp nhận các ý kiến phản ánh của cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng, người dân trực tiếp hoặc qua các thùng thư góp ý báo cáo lãnh đạo giải quyết kịp thời

Bệnh viện đã tiến hành 05 đoàn kiểm tra đột xuất việc thực hiện Thông tư 07/2014/TT/BYT, Quy chế dân chủ tại các khoa phòng vào các tháng 3, 6, 9, 12 năm 2014 và tháng 3 năm 2015, kết quả các khoa, phòng thực hiện tốt các quy định của Thông tư 07/2014/TT/BYT.

Bệnh viện đã thực hiện:

- Phát toàn văn Thông tư số 07/2014/TT/BYT cho 33 khoa, phòng, họp phổ biến học tập và thảo luận nội dung thông tư tại từng khoa, phòng .

- Niêm yết công khai nội dung Thông tư số 07/2014/TT/BYT tại các khoa, phòng và đăng tải Thông tư 07/2014/TT/BYT lên Website của Bệnh viện.

- Phối hợp với Công đoàn cơ sở phát động các phong trào thi đua; tổ chức ký cam kết thực hiện tốt Thông tư số 07/2014/TT/BYT với Trưởng các khoa, phòng (và tương đương) trong Bệnh viện.

- Có đường dây nóng để tiếp nhận những thông tin phản ánh của công dân và hệ thống camera giám sát hoạt động trong Bệnh viện.

- Sơ kết 6 tháng, tổng kết một năm về kết quả triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử; báo cáo Bộ Y tế.

**\*Tại các khoa, phòng:**

- Nghiêm túc triển khai thực hiện Thông tư số 07/2014/TT/BYT.

- Thảo luận, bàn bạc, trao đổi cách thức triển khai thực hiện Thông tư 07/2014/TT/BYT trong khoa, phòng cho phù hợp.

- Hưởng ứng các phong trào thi đua trong đơn vị, nộp bản cam kết, đăng kí thi đua của khoa phòng về phòng TCCB.

Lãnh đạo khoa, phòng thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các hoạt động trong khoa, phòng.

Chân chính, kiểm điểm kịp thời viên chức thuộc quyền quản lý nên chưa có trường hợp vi phạm nào.

\*Khảo sát ý kiến của các cán bộ viên chức, lao động hợp đồng của Bệnh viện bằng phiếu thăm dò ở tất cả các khoa lâm sàng và cận lâm sàng, kết quả:

Tổng số phiếu thăm dò 130/tổng số 253 cán bộ viên chức, lao động hợp đồng của bệnh viện, mỗi phiếu có 10 câu hỏi,

- Có 09 câu trả lời về hoạt động của Ban thanh tra nhân dân chưa tốt,

- Có 04 câu trả lời về phương tiện đảm bảo thực hiện chuyên môn cho cán bộ viên chức, lao động hợp đồng của bệnh viện chưa tốt, trong đó có ý kiến khác đề nghị Bệnh viện đầu tư trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, khám, chữa bệnh.

- Có 06 câu trả lời về việc Bệnh viện phân phối quỹ phúc lợi chưa tốt, trong đó có ý kiến khác về việc các khoa lâm sàng làm việc lẫn của nhau, chưa đảm bảo sự chuyên sâu hóa về chuyên môn ở các khoa lâm sàng tại bệnh viện tuyến trung ương;

**3. Thực hiện Quy chế chuyên môn Dược, quản lý chất lượng thuốc, quy chế quản lý thuốc, quy chế quản lý thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc; đấu thầu thuốc, trang thiết bị y tế và vật tư tiêu hao**

**3.1. Quản lý thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc**

**3.1.1. Dự trữ, duyệt dự trữ thuốc, mua sắm và báo cáo sử dụng thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc**

Hàng năm, căn cứ nhu cầu sử dụng Bệnh viện Răng Hàm Mặt trung ương Hà Nội đã lập dự trữ mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc và đã được Sở Y tế Tp. Hà Nội duyệt dự trữ theo đúng quy định.

Căn cứ kết quả đấu thầu thuốc, Bệnh viện đã tiến hành mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc (GN, HTT và TC) tại các đơn vị trúng thầu và đúng với dự trữ đã được phê duyệt.

Qua kiểm tra xác suất thuốc GN, HTT và TC có hợp đồng mua bán và có hóa đơn chứng từ đầy đủ. Tuy nhiên, còn tồn tại trong giai đoạn 2014-2015 có 01 thuốc Dolargan 100mg/2ml có tên thuốc không phù hợp so với tên thuốc do Bệnh viện dự trữ và được Sở Y tế thành phố Hà Nội duyệt dự trữ (Bệnh viện dự trữ và Sở Y tế Tp. Hà Nội duyệt dự trữ theo tên generic là Pethidin).

Trong giai đoạn 2014- 4/2015, Bệnh viện thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo tháng, quý năm về tình hình sử dụng GN, HTT và TC theo quy định.

### *3.1.2. Công tác bảo quản thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc*

- Thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần được bảo quản trong tủ riêng, có khóa chắc chắn nằm trong khu vực kho bảo quản thuốc. Bệnh viện có bộ trí 01 dược sỹ trung học phụ trách bảo quản và xuất nhập thuốc thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần (có giấy ủy nhiệm theo đúng quy định). Kho bảo quản thuốc được trang bị đầy đủ giá kệ, tủ bảo quản thuốc gây nghiện, hướng tâm thần, tiền chất.

- Qua kiểm kê, số lượng tồn kho thực tế phù hợp với số lượng theo dõi trên sổ sách, thuốc còn hạn sử dụng.

- Việc xuất, nhập thuốc GN, HTT và TC được theo dõi trên phần mềm máy tính.

### *3.1.3. Công tác cấp phát thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc*

- Kiểm tra việc cấp phát thuốc qua phiếu lĩnh thuốc GN, HTT và TC của tháng 12/2014 và tháng 3/2015: thực hiện theo quy trình cấp phát được Lãnh đạo Bệnh viện phê duyệt. Phiếu lĩnh thuốc sử dụng cho bệnh nhân và các khoa phòng ghi đủ nội dung thông tin về thuốc, có chữ ký của trưởng khoa điều trị, trưởng khoa Dược, người lĩnh, người phát. Cơ sở thuốc GN, HTT và TC trong cơ sở cấp tại khoa, phòng điều trị được lãnh đạo bệnh viện phê duyệt.

-Tuy nhiên, việc cấp phát thuốc cho các khoa còn tồn tại như sau :

+ Phiếu lĩnh thuốc thực hiện trên phần mềm nên chưa đúng theo mẫu quy định của Thông tư 19/2014/TT-BYT ngày 02/6/2014 của Bộ Y tế Quy định quản lý thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc.

+ Thuốc Fentanyl 10ml/0,5mg lập phiếu lĩnh không theo đơn vị đóng gói nhỏ nhất là ống mà lập theo ml nên thường xuyên số cấp phát của khoa Dược không đúng số yêu cầu của khoa điều trị.

## **3.2.Thực hiện quy chế chuyên môn dược và hoạt động của nhà thuốc bệnh viện**

### *3.2.1. Thực hiện quy chế chuyên môn dược*

Qua kiểm tra thực tế, Khoa Dược đã tham mưu cho Giám đốc bệnh viện thành lập các hội đồng chuyên môn : Hội đồng thuốc và điều trị, Đơn vị thông tin thuốc, ban phòng ngừa và xử trí phản ứng có hại và tác dụng phụ của thuốc. Hội đồng và các ban thường xuyên hoạt động đã tham mưu cho Giám đốc Bệnh viện trong việc lựa chọn danh mục thuốc sử dụng trong bệnh viện an toàn, hợp lý và hiệu quả; Thông tin cho các khoa điều trị những thông tin cần thiết về sử dụng thuốc, theo dõi và xử lý phản ứng có hại của thuốc.

Khoa Dược được trang bị đầy đủ giá kệ, tủ bảo quản thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc riêng biệt có khóa chắc chắn. Thuốc bảo quản đúng theo yêu cầu bảo quản ghi trên nhãn.

Việc cấp phát thuốc có Phiếu lĩnh thuốc theo mẫu quy định. Quy trình cấp phát tại Khoa Dược thực hiện đúng theo trình tự cấp phát.

Khoa Dược có cơ cấu các tổ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định tại Thông tư số 22/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tổ chức và hoạt động của khoa dược bệnh viện.

Việc thực hiện qui chế chuyên môn dược còn một số tồn tại sau:

- Kho bảo quản thuốc bố trí ở tầng 3 (cầu thang, hành lang hẹp) nên khó khăn trong việc vận chuyển thuốc, nơi giao nhận thuốc còn chật chội chưa đáp ứng yêu cầu khi giao nhận thuốc giữa khoa dược với các nhà cung ứng và với các khoa.

- Kho chưa sắp xếp khoa học theo từng nhóm thuốc, điều hòa, chưa theo dõi nhiệt độ, độ ẩm hằng ngày.

- Sổ sách theo dõi kho chưa ghi chép đủ các thông tin về hãng sản xuất, hạn dùng, số lô, số liệu xuất nhập chưa được cập nhật hằng ngày (có tổng hợp theo tháng).

### 3.2.2. Hoạt động của Nhà thuốc Bệnh viện

#### 3.2.2.1. Cơ sở pháp lý

Tại thời điểm thanh tra Bệnh viện có 01 nhà thuốc bệnh viện nằm trong khuôn viên của Bệnh viện, Nhà thuốc có đủ cơ sở pháp lý để hoạt động.

#### 3.2.2.2. Tổ chức quản lý, nhân sự

Nhà thuốc lưu giữ đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến nhân sự hoạt động của nhà thuốc.

Nhà thuốc có 03 nhân viên, gồm: 01 dược sỹ đại học; 02 dược sỹ trung học. Nhân viên được bố trí công việc khoa học, phù hợp với loại hình dược đào tạo.

#### 3.2.2.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, bảo quản thuốc

Khu vực nhà thuốc và khu vực kho bảo quản thuốc có diện tích phù hợp theo quy định, kang trang, được trang bị đầy đủ giá, kệ, điều hòa, tủ bảo quản lạnh, nhiệt kế, ẩm kế, sổ sách theo dõi nhiệt độ, độ ẩm, phương tiện phòng cháy chữa cháy được cập nhật đầy đủ.

Thuốc được sắp xếp ngăn nắp và chia khu vực riêng, nhiệt độ bảo quản phù hợp với yêu cầu bảo quản ghi trên nhãn sản phẩm.

#### 3.2.2.4. Việc lưu giữ và thực hiện các qui trình thao tác chuẩn (SOP)

Nhà thuốc đang chờ cấp đạt tiêu chuẩn GPP nên Nhà thuốc chưa xây dựng và thực hiện theo các quy trình thao tác chuẩn SOP.

#### 3.2.2.5. Công tác quản lý chất lượng thuốc

Các thuốc trưng bày trên giá kệ có đầy đủ thông tin về số lô, hạn dùng, số đăng ký lưu hành, nhà sản xuất, nhà nhập khẩu. Xuất, nhập thuốc được theo dõi, quản lý trên phần mềm vi tính.

#### 3.2.2.6. Hoá đơn chứng từ mua, bán thuốc và thực hiện quy định về quản lý giá thuốc

Kiểm tra ngẫu nhiên 10 sản phẩm thuốc, nhà thuốc xuất trình đầy đủ hóa đơn chứng từ mua bán, hợp đồng mua bán.

Nhà thuốc có bảng niêm yết giá thuốc được lãnh đạo bệnh viện phê duyệt, giá thuốc bán ra được theo dõi trên phần mềm quản lý.

Kiểm tra 10 sản phẩm thuốc có thặng số bán lẻ đúng theo khung thặng số quy định tại Thông tư số 15/2011/TT-BYT ngày 19/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tổ chức và hoạt động của cơ sở bán lẻ thuốc trong bệnh viện.

#### 3.2.7. Một số tồn tại

- Nhà thuốc chưa đạt tiêu chuẩn GPP, chưa xây dựng và chưa thực hiện theo các quy trình thao tác chuẩn SOP.

- Thuốc danh mục kê đơn chưa được sắp xếp riêng.

### **3.3. Đấu thầu mua thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị y tế**

Trong thời kỳ thanh tra, Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội đã tiến hành đấu thầu mua thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị y tế bao gồm : 02 gói thầu mua thuốc, 01 gói thầu mua bông băng gạc, hóa chất, vật tư tiêu hao năm 2014 và 04 gói thầu mua trang thiết bị y tế

#### **3.3.1. Gói thầu mua thuốc năm 2014**

##### **3.3.1.1. Chuẩn bị đấu thầu**

Căn cứ Biên bản Họp Hội đồng thuốc và điều trị vào hồi 14h00 ngày 11/7/2014, Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội xây dựng Kế hoạch đấu thầu thuốc năm 2014 - 2015 trình Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Ngày 02/10/2014, Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quyết định số 3941/QĐ-BYT về phê duyệt Kế hoạch đấu thầu thuốc năm 2014 - 2015 của Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội, gồm 02 gói thầu:

+ Gói 1: gồm 134 danh mục thuốc theo generic, kinh phí: 15.850.472.920đ

+ Gói 2: gồm 28 danh mục thuốc biệt dược và tương đương, kinh phí: 6.822.799.500đ

- Ngày 13/10/2014, Giám đốc bệnh viện ban hành Quyết định số 438/BVRHM-QĐ về thành lập tổ chuyên gia đấu thầu mua thuốc năm 2014-2015 và Quyết định số 439/BVRHM-QĐ về thành lập tổ thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu mua thuốc năm 2014-2015.

- Hồ sơ mời thầu (HSMT) được Giám đốc Bệnh viện phê duyệt vào ngày 31/10/2014.

##### **3.3.1.2 Tiến hành đấu thầu**

- Thông báo mời thầu: được đăng tải đầy đủ thông tin trên Báo Đấu thầu số 215 ra ngày 28/10/2014.

- Việc phát hành hồ sơ mời thầu được thực hiện theo đúng qui định.

- Đóng thầu và mở thầu:

+ Gói 1: Hồ sơ dự thầu gồm 13 nhà thầu, được mở vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 21/11/2014. Việc mở hồ sơ kỹ thuật của gói 1 được thực hiện theo các qui định tại điểm 4, Điều 11, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

+ Gói 2: Do đến thời điểm đóng thầu chỉ có 02 nhà thầu nộp hồ sơ dự thầu nên Giám đốc bệnh viện quyết định gia hạn thời gian đóng thầu đến 14 giờ 00 phút ngày 24/11/2014.

- Đánh giá HSDT:

Tổ chuyên gia đấu thầu đã tiến hành xét thầu: đánh giá về năng lực và kinh nghiệm, đánh giá về mặt kỹ thuật và đánh giá về giá đánh giá.

Tổ thẩm định đã tiến hành thẩm định kết quả đấu thầu và có báo cáo thẩm định ngày 24/12/2014.

##### **3.3.1.3. Kết quả đấu thầu:**

Căn cứ đề nghị của tổ chuyên gia đấu thầu và tổ thẩm định, Giám đốc bệnh viện có Quyết định số 789/QĐ- BVRHM ngày 30/12/2014 về phê duyệt kết quả đấu thầu mua thuốc năm 2014-2015.

- Gói 1: - 70/134 danh mục thuốc trúng thầu



- + Số tiền trúng thầu: 8.041.492.920đ
- + 13 nhà thầu trúng thầu
- Gói 2:
  - + 27/28 danh mục thuốc trúng thầu
  - + Số tiền trúng thầu: 6.502.005.500đ
  - + 02 đơn vị trúng thầu

#### 3.3.1.4. Thương thảo và hoàn thiện hợp đồng cung ứng thuốc

Căn cứ kết quả đấu thầu thuốc nêu trên, Bệnh viện đã tiến hành thương thảo và ký hợp đồng cung ứng với các nhà thầu trúng thầu và đã tiến hành mua thuốc phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh của Bệnh viện theo hợp đồng đã ký.

#### 3.3.1.6. Một số tồn tại:

+ Số lượng mặt hàng trúng thầu thấp: gói 1: 70/134 phần nào ảnh hưởng đến nhu cầu thuốc của BV.

+ Bệnh viện chưa đăng thông báo kết quả đấu thầu trên báo Đấu thầu và báo cáo danh mục thuốc trúng thầu với cục Quản lý Dược theo quy định của Luật Đấu thầu.

### 3.3.2. Đấu thầu mua vật tư y tế

#### 3.3.2.1. Chuẩn bị đấu thầu:

Ngày 12/3/2014, Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quyết định số 854/QĐ-BYT về phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua hóa chất vật tư tiêu hao:

- Tên gói thầu: cung cấp Bông băng gạc, hóa chất, vật tư tiêu hao năm 2014 gồm 410 khoản, với tổng giá trị gói thầu 54.570.846.610 đồng.

- Ngày 20/3/2014, Giám đốc Bệnh viện ra Quyết định số 104/BV RHM-QĐ về thành lập tổ chuyên gia đấu thầu và Quyết định số 105/QĐ-BV RHM-QĐ về thành lập tổ thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu.

#### 3.3.2.2. Tiến hành đấu thầu

- Thông báo mời thầu: được đăng tải đầy đủ thông tin trên Báo Đấu thầu số 55 ra ngày 18/3/2014.

Bán hồ sơ mời thầu từ 08 giờ 00 phút ngày 27/3/2014 đến 14 giờ 00 phút ngày 12/4/2014.

Mở thầu hồi 14 giờ 00 phút ngày 12/4/2014: có 40 nhà thầu mua hồ sơ, 36 nhà thầu nộp hồ sơ dự thầu.

- Đánh giá Hồ sơ dự thầu

Tổ chuyên gia đấu thầu đã tiến hành xét thầu: đánh giá về năng lực và kinh nghiệm, đánh giá về mặt kỹ thuật và đánh giá về giá đánh giá.

Tổ thẩm định đã tiến hành thẩm định kết quả đấu thầu và có báo cáo thẩm định ngày 28/4/2014.

#### 3.3.2.3. Kết quả đấu thầu:

Căn cứ đề nghị của tổ chuyên gia đấu thầu và tổ thẩm định Giám đốc bệnh viện có Quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu số 178/QĐ-BVRHM ngày 29/4/2014 :

+ 31 Công ty trúng thầu.

+ Tổng trị giá trúng thầu : 37.444.242.744 đồng.

#### 3.3.2.4. Thương thảo, ký hợp đồng cung ứng vật tư y tế

Căn cứ kết quả đấu thầu, Bệnh viện đã tiến hành thương thảo và ký hợp đồng cung ứng với các nhà thầu trúng thầu và đã tiến hành mua vật tư y tế phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh của Bệnh viện theo hợp đồng đã ký.

#### 3.3.2.5. Một số tồn tại

- Bệnh viện chưa xây dựng tiêu chuẩn chi tiết cho từng vật tư nên đã gộp nhiều vật tư cùng loại thành một mặt hàng nên kết quả xét thầu đã phải lựa chọn nhiều loại vật tư cùng trúng thầu với một mặt hàng để đảm bảo đủ vật tư cho nhu cầu của bệnh viện.

- Kết quả đấu thầu chưa được đăng trên báo đấu thầu.

### 3.3.3. Đấu thầu mua thiết bị y tế

#### 3.3.3.1. Chuẩn bị đấu thầu

- Ngày 26/8/2014, Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quyết định số 3242/QĐ-BYT về phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua tài sản cố định năm 2014 của Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội.

Tổng giá trị dự kiến: 16.281.530.000 đ, phân chia thành 4 gói thầu:

+ Gói thầu số 1: Trang thiết bị y tế 01, giá gói thầu là 2.300.000.000đ

+ Gói thầu số 2: Trang thiết bị y tế 02, giá gói thầu là 3.060.000.000đ

+ Gói thầu số 3: Trang thiết bị y tế 03, giá gói thầu là 9.871.530.000đ

+ Gói thầu số 4: Trang thiết bị y tế 04, giá gói thầu là 1.050.000.000đ

- Ngày 3/9/2014, Giám đốc Bệnh viện ra Quyết định số 496/BVRHM-QĐ thành lập tổ chuyên gia đấu thầu mua tài sản cố định năm 2014-2015 và Quyết định số 497/BVRHM-QĐ thành lập tổ thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu.

- Hồ sơ mời thầu (HSMT) được Giám đốc bệnh viện phê duyệt vào ngày 06/9/2014.

#### 3.3.3.2. Tiến hành đấu thầu:

- Thông báo mời thầu: được đăng tải đầy đủ thông tin trên Báo Đấu thầu số 179 ra ngày 08/9/2014.

Bán hồ sơ mời thầu từ 08 giờ 00 phút ngày 21/9/2014 đến 14 giờ 00 phút ngày 06/10/2014.

Mở thầu mua tài sản cố định năm 2014 gói thầu số 1,2,3,4 vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 06/10/2014.

- Đánh giá Hồ sơ dự thầu:

Tổ chuyên gia đấu thầu đã tiến hành xét thầu cơ bản đúng thời gian, trình tự và thủ tục đấu thầu bao gồm các bước: đánh giá về năng lực và kinh nghiệm, đánh giá về mặt kỹ thuật và đánh giá về giá đánh giá.

Tổ thẩm định đã tiến hành thẩm định kết quả đấu thầu và có báo cáo thẩm định ngày 23/10/2014.

#### 3.3.3.3. Kết quả đấu thầu

Căn cứ đề nghị của Tổ chuyên gia đấu thầu và các báo cáo thẩm định các gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế, Giám đốc BV RHM TW HN đã ban hành các quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu mua sắm trang thiết bị y tế năm 2014, cụ thể:

- Quyết định số 595/QĐ-BVRHM ngày 30/10/2014 của BV RHM TW HN về việc Phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu số 1, bao gồm 02 danh mục: 01 máy gây mê kèm thở và 02 đèn mổ treo trần.

- Quyết định số 596/QĐ-BVRHM ngày 30/10/2014 của BV RHM TW HN về việc Phê duyệt kết quả đấu thầu Gói thầu trang thiết bị y tế số 02 bao gồm 04 danh mục: 02 máy monitoring theo dõi bệnh nhân 8 thông số, 01 máy monitoring theo dõi bệnh nhân 5 thông số, 02 bàn mổ, 03 bồn rửa tay tự động.

- Quyết định số 597/QĐ-BVRHM ngày 30/10/2014 của Giám đốc BV RHM TW HN về việc Phê duyệt kết quả đấu thầu Gói thầu trang thiết bị y tế số 3 bao gồm 07 danh mục: 01 máy xquang răng di động, 01 máy xquang răng toàn cảnh, 01 máy in phim, 12 bộ máy ghế răng, 01 máy laser nha khoa, 01 bộ hệ thống kính hiển vi nội nha, 01 máy xét nghiệm sinh hóa.

- Quyết định số 598/QĐ-BVRHM ngày 30/10/2014 của Giám đốc BV RHM TW HN về việc Phê duyệt kết quả đấu thầu Gói thầu trang thiết bị y tế số 04 bao gồm 03 danh mục: 01 máy sấy đồ vải, 01 nồi hấp tiệt trùng áp lực cao, 01 máy đúc cao tần.

#### 3.3.3.4. Thương thảo, ký hợp đồng cung ứng trang thiết bị y tế

- Căn cứ kết quả đấu thầu, Bệnh viện đã tiến hành thương thảo và ký hợp đồng cung ứng với các nhà thầu trúng thầu và đã tiến hành mua thiết bị y tế phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh của Bệnh viện theo hợp đồng.

- Tiến hành kiểm tra xác suất 09 thiết bị y tế đã nhiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng: các thiết bị y tế được kiểm tra có đủ giấy phép nhập khẩu, giấy chứng nhận chất lượng (CQ), giấy chứng nhận xuất xứ nguồn gốc (CO), tờ khai hải quan. Nước sản xuất, năm sản xuất, model, số sery ghi trên thiết bị trùng với hồ sơ của thiết bị và phù hợp với hồ sơ đấu thầu.

#### 3.3.3.5. Một số tồn tại:

- Kết quả đấu thầu chưa được đăng trên báo đấu thầu.

### **4. Thực hiện chính sách, pháp luật về Bảo hiểm y tế**

#### **4.1. Thực hiện chính sách Bảo hiểm y tế**

Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội đã triển khai khám chữa bệnh BHYT trên cơ sở Luật bảo hiểm y tế số 25/2008/QH 12 ngày 14 tháng 11 năm 2008 và Luật số 46/2014/QH 13 ngày 13 tháng 6 năm 2014 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế. Nghị định 105/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2014 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế, Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của liên Bộ Y tế- Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế và các văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

- Quyết định 3608/QĐ-BYT ngày 25 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế Phê duyệt Bảng giá dịch vụ kỹ thuật y tế áp dụng tại bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội là cơ sở thanh toán chi phí dịch vụ kỹ thuật trong khám chữa bệnh nhân BHYT .

- Quyết định số 395/QĐ-BVRHM ngày 25 tháng 7 năm 2014 ban hành danh mục thuốc chữa bệnh chủ yếu sử dụng tại Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội năm 2014-2015.

#### **4.2. Công tác khám bệnh, chữa bệnh Bảo hiểm y tế**

Năm 2014, Bệnh viện đã khám và điều trị cho 5.362 lượt bệnh nhân, trong đó 1.636 lượt bệnh nhân nội trú và 3.726 lượt bệnh nhân ngoại trú. Tổng số tiền thanh quyết toán BHYT là 4.328.636.138 đ.

Ba tháng đầu năm 2015, Bệnh viện đã khám và điều trị cho 313 lượt bệnh nhân, trong đó 286 lượt bệnh nhân nội trú và 27 lượt bệnh nhân ngoại trú), với tổng số tiền thanh quyết toán là 1.100.077.004 đ.

##### **\* Hợp đồng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế**

- Năm 2014, Bệnh viện đã ký hợp đồng số 10/HĐKCB-BHYT-TTĐT với Trung tâm giám định bảo hiểm và thanh toán đa tuyến và phụ lục hợp đồng để thực hiện khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

- Năm 2015, Bệnh viện đã ký hợp đồng với Trung tâm giám định bảo hiểm và thanh toán đa tuyến khu vực phía Bắc số 10/HĐKCB-BHYT- GĐB thực hiện khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

- Đối tượng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế: Bệnh viện tiếp nhận khám chữa bệnh cho tất cả các đối tượng được các cơ sở y tế chuyển đến.

+ Căn cứ thanh toán: Danh mục dịch vụ kỹ thuật thực hiện tại Bệnh viện theo Quyết định số 4274/QĐ-BYT ngày 05/11/2007 của Bộ Y tế; Giá thanh toán căn cứ Quyết định số 3608/QĐ-BYT ngày 25/9/2012 của Bộ Y tế ban hành Bảng giá dịch vụ kỹ thuật y tế áp dụng tại Bệnh viện RHM Trung ương Hà Nội.

Danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện thực hiện theo Thông tư số 31/2011/TT-BYT ngày 11/7/2011 và Thông tư số 12/2010/TT-BYT ngày 29/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Danh mục vật tư y tế, theo danh mục trúng thầu tại Quyết định số 178/BV-RHM-QĐ ngày 29/4/2014 của Giám đốc bệnh viện về việc phê duyệt kết quả đấu thầu bông, gạc, hóa chất, vật tư tiêu hao năm 2014.

Bệnh viện thanh quyết toán cho bệnh nhân có BHYT, tổ chức thu cùng chi trả theo quy định. Thanh toán tại khoa điều trị theo yêu cầu, trên cơ sở đề nghị chấp nhận của người bệnh, mức thanh toán chi phí khám chữa bệnh như các khoa điều trị khác, phần chênh lệch do người bệnh tự thanh toán với bệnh viện.

##### **\* Thanh lý hợp đồng**

- Năm 2014, Bệnh viện và Trung tâm giám định bảo hiểm và thanh toán đa tuyến đã thực hiện quyết toán, nhưng chưa tiến hành thanh lý hợp đồng năm 2014.

- Năm 2015, Bệnh viện chưa quyết toán quý I/2015 với Trung tâm giám định bảo hiểm và thanh toán đa tuyến khu vực phía Bắc.

*Nhận xét:* Thời gian tiến hành thanh lý hợp đồng so với Luật Bảo hiểm y tế và các văn bản hướng dẫn chậm so với hợp đồng giữa hai bên. Thời gian quyết toán theo quý chậm so với hợp đồng.

##### **\* Tổ chức khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế**

Bệnh viện đã triển khai tổ chức khám, chữa bệnh cho bệnh nhân có BHYT tại 19 khoa, phòng; Trong đó 15 khoa lâm sàng, 2 khoa cận lâm sàng và 2 phòng liên quan.

Quy trình khám, chữa bệnh ngoại trú cho bệnh nhân BHYT: do cơ sở chật hẹp, Bệnh viện chưa có nơi tiếp đón riêng bệnh nhân có BHYT, bệnh nhân đến khám đăng

ký tại bàn tiếp đón thuộc phòng khám, cấp cứu. Nếu bệnh nhân được chỉ định chuyển viện, bác sỹ viết giấy chuyển viện, bệnh nhân đi đóng dấu và chuyển viện. Nếu bệnh nhân được chỉ định nhập viện. Làm thủ tục nhập viện tại phòng tiếp đón, nộp ký quỹ viện phí tại phòng Tài chính kế toán.

Quy trình khám, chữa bệnh nội trú cho bệnh nhân có BHYT: Bệnh nhân được điều trị tại khoa, khi đủ điều kiện ra viện, bệnh nhân làm thủ tục thanh toán ra viện tại phòng tài chính. Sau khi kết thúc điều trị, điều dưỡng hành chính tại các khoa lập bảng kê Phiếu thanh toán ra viện (dùng cho bệnh nhân có BHYT) và phiếu thanh toán ra viện dịch vụ, hồ sơ thanh toán lưu tại phòng tài chính kế toán.

- Trong quá trình điều trị, bệnh nhân có thể được chuyển sang khoa khác hoặc bệnh viện khác theo yêu cầu chuyên môn.

#### **Nhận xét:**

- Quy trình khám, chữa bệnh chưa phù hợp với tên phòng thực tế (cụ thể không có phòng tiếp đón, mà là phòng khám cấp cứu hàm mắt, hay nơi tiếp đón hàm mắt). Phòng chờ có đủ ghế cho bệnh nhân thoáng, mát. Có hệ thống biển chỉ dẫn, dễ nhìn, dễ thấy.

- Sử dụng mẫu phiếu thanh toán chưa đúng quy định của Bộ Y tế.

#### **\* Bệnh án điều trị cho bệnh nhân có Bảo hiểm y tế**

##### **• Nội trú:**

Kiểm tra xác xuất 30 hồ sơ điều trị nội trú tại hai khoa: Chấn thương tạo hình hàm mắt và Phẫu thuật tạo hình hàm mắt, nhận xét:

- 30/30 hồ sơ sau khi ra viện chưa đóng dấu, trưởng khoa ký chưa ghi rõ họ tên.

- 30/30 hồ sơ không ghi số thẻ bảo hiểm của người bệnh.

- 30/30 hồ sơ không có bìa, không dán gáy, sắp xếp hồ sơ bệnh án chưa theo quy định. Bệnh án ghi chép sơ sài, Bệnh án mô thiếu trích biên bản hội chẩn (5/16 bệnh án).

##### **• Ngoại trú:**

Kiểm tra xác xuất 23 bệnh án tại một số khoa, trong đó 7 bệnh án bảo hiểm y tế, 16 bệnh án tự nguyện, nhận xét:

- Bệnh án ghi chép còn sơ sài, một số phần hành chính để trống.

#### **4.3. Thanh toán Bảo hiểm y tế**

##### **4.3.1. Hồ sơ thanh toán**

Toàn bộ hồ sơ được lưu tại phòng tài chính kế toán. Hồ sơ bệnh án được lưu tại phòng Kế hoạch tổng hợp.

Kiểm tra ngẫu nhiên 8 hồ sơ thanh toán được lưu, đoàn có nhận xét sau:

- Tỷ lệ % được Cơ quan Bảo hiểm xã hội thanh toán và % bệnh nhân chi trả được thực hiện phù hợp với mã thẻ BHYT của bệnh nhân.

- Phiếu thanh toán (dùng cho bệnh nhân có BHYT): là mẫu của Bệnh viện, không đúng mẫu theo Quyết định số 3455/QĐ-BYT ngày 16/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành mẫu "*Bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh sử dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh*"; Bảng kê không đầy đủ giá, tổng chi phí bằng chữ và số, nhiều bản thiếu.

#### 4.3.2. Hóa đơn thu viện phí:

Các hóa đơn thu viện phí chưa thể hiện cụ thể các khoản thu.

#### 4.4. Quản lý, sử dụng thuốc và vật tư y tế

- Thuốc BHYT: được quản lý một đầu mối, cấp phát trực tiếp từ khoa dược.

- Vật tư y tế: Bệnh viện đã xây dựng quy trình quản lý và cấp phát vật tư y tế.

Tuy nhiên tại các khoa không có danh mục vật tư, khi sử dụng cho bệnh nhân chỉ ghi vào bệnh án (đối với bệnh nhân nội trú), còn với bệnh nhân ngoại trú không ghi sổ, không có sổ theo dõi.

#### 5. Quản lý thu, chi viện phí

5.1. Kế hoạch thu, chi tài chính từ hoạt động thường xuyên của Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội được giao

##### \* Kế hoạch kinh phí được giao năm 2014:

Nguồn ngân sách nhà nước: 8.280.000.000 đồng

Nguồn thu từ phí và lệ phí: 110.000.000.000 đồng

Thu, chi từ nguồn thu hoạt động dịch vụ và thu khác: 10.000.000.000 đồng

##### \* Kế hoạch kinh phí được giao năm 2015:

Nguồn ngân sách nhà nước: 11.785.000.000 đồng

Nguồn thu từ phí và lệ phí: 147.500.000.000 đồng

Thu, chi từ nguồn thu hoạt động dịch vụ và thu khác: 10.000.000.000 đồng

#### 5.2. Thực hiện thu, chi tài chính:

##### 5.2.1. Phần thu:

- Bệnh nhân có BHYT đến khám bệnh, chữa bệnh (dùng tuyến hoặc trái tuyến) được thực hiện thu một phần viện phí, mức thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh được áp dụng theo quy định tại Quyết định 3608/QĐ-BYT ngày 25/9/2012 của Bộ Y tế.

- Bệnh nhân đến khám bệnh, chữa bệnh dịch vụ theo yêu cầu và tự nguyện thanh toán viện phí theo yêu cầu năm 2014 đến ngày 30/01/2015: mức thu theo Bảng giá dịch vụ khám, chữa bệnh theo yêu cầu (kèm theo Công văn số 174/VRHM ngày 6/5/2009 của Bệnh viện).

- Bệnh nhân khám bệnh, chữa bệnh dịch vụ theo yêu cầu và tự nguyện thanh toán viện phí theo yêu cầu từ ngày 01/02/2015 đến ngày 01/3/2015: mức thu theo Bảng giá dịch vụ Khám chữa bệnh theo yêu cầu (kèm theo Đồ trình số 586/TTr-BVRHM ngày 25/12/2014 của Bệnh viện).

- Ngày 02/3/2015, BV RHM TW HN đã ban hành Quyết định số 550/QĐ-BVRHM Quyết định áp dụng tạm thời giá dịch vụ kỹ thuật y tế KCB theo yêu cầu.

##### \* Thu năm 2014:

<b>1.Nguồn thu chưa sử dụng năm 2013 chuyển sang:</b>	3.017.438.267 đồng
- Thu khác:	828.982.100 đồng
- Thu dịch vụ:	2.188.456.167 đồng
<b>2.Nguồn thu (2.1+2.2):</b>	156.120.993.720 đồng
2.1. Nguồn ngân sách nhà nước cấp:	8.280.000.000 đồng
2.2. Nguồn thu của Bệnh viện:	147.840.993.720 đồng
2.2.1. Nguồn thu sự nghiệp:	140.142.257.282 đồng

(Trong đó:	
+ Thu viện phí:	135.426.113.000 đồng
+ Thu từ bảo hiểm y tế:	4.247.919.282 đồng
+ Thu học phí:	468.255.000 đồng)
2.2.2. Thu viện trợ (dự án muối Fluor):	93.680.000 đồng
2.2.3. Thu khác (mổ nhân đạo, thanh lý tài sản...):	537.047.652 đồng
2.2.4. Thu dịch vụ:	7.068.008.786 đồng
<b>Cộng (1+2):</b>	<b>159.138.431.927 đồng</b>

**\*Thu Quý I /2015:**

<b>1.Nguồn thu chưa sử dụng năm 2014 chuyển sang:</b>	<b>2.962.890.907đồng</b>
- Thu sự nghiệp (học phí):	468.225.000 đồng
- Thu khác:	835.649.500 đồng
- Thu dịch vụ:	1.659.016.407 đồng
<b>2.Nguồn thu Quý I/2015 (2.1+2.2):</b>	<b>47.624.884.761đồng</b>
2.1. Nguồn ngân sách nhà nước (cả năm 2015):	11.785.000.000 đồng
2.2. Nguồn thu của Bệnh viện:	35.839.884.761 đồng
2.2.1. Nguồn thu sự nghiệp:	34.846.759.161 đồng
(Trong đó:	
+ Thu viện phí:	33.656.416.000 đồng
+ Thu từ bảo hiểm y tế:	1.154.526.911 đồng
+ Thu học phí:	35.816.250 đồng)
2.2.2. Thu viện trợ (dự án muối Fluor):	0 đồng
2.2.3. Thu khác (mổ nhân đạo, thanh lý tài sản...):	12.920.000 đồng
2.2.4. Thu dịch vụ:	980.205.600 đồng
<b>Cộng (1+2):</b>	<b>50.587.775.668 đồng</b>

**5.2.2. Phân chi**

- Chi tiền lương, phụ cấp lương, phụ cấp độc hại, phụ cấp ưu đãi nghề, chi làm thêm giờ, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế...được Bệnh viện thực hiện chi theo các quy định hiện hành.

- Các khoản chi bồi dưỡng phẫu thuật, thủ thuật: từ tháng 01 đến tháng 6/2014: mức chi theo Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ được chi từ nguồn ngân sách cấp năm 2014. Từ tháng 7/2014 đến hết Quý I/2015 được chi từ nguồn thu viện phí của Bệnh viện.

- Các khoản chi nghiệp vụ chuyên môn: chi mua thuốc, vật liệu nha khoa, trang thiết bị chuyên dùng, in ấn tài liệu... chi theo nhu cầu thực tế.

- Các khoản chi khác đặc thù: chi thông tin liên lạc, bồi dưỡng cho bác sỹ ngoài bệnh viện được mời tham gia phẫu thuật phối hợp với Bệnh viện...mức chi được áp dụng cụ thể trong Quy chế chi tiêu nội bộ hằng năm của Bệnh viện và quyết định của Giám đốc bệnh viện.

- Chi trích lập các quỹ: mức trích lập các quỹ do Giám đốc Bệnh viện quyết định theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Bệnh viện, mức trích cụ thể như sau:

- + Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp: 25% (chênh lệch tổng thu – tổng chi phí).
- + Quỹ Phúc lợi, khen thưởng: 15% (chênh lệch tổng thu – tổng chi phí).
- + Quỹ ổn định thu nhập: Theo quyết định của Ban Giám đốc Bệnh viện.

- Việc sử dụng các Quỹ được Bệnh viện thực hiện theo các qui định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-Cp ngày 25/4/2006 của Chính phủ, Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ và Quy chế chi tiêu nội bộ của Bệnh viện.

- Chi thu nhập tăng thêm: căn cứ vào kết quả thu, chi viện phí của các quý, Bệnh viện chi trả thu nhập tăng thêm theo năng xuất lao động của từng cán bộ tại các khoa, phòng nghiệp vụ.

**\* Chi năm 2014:**

<b>1. Chi từ nguồn ngân sách nhà nước cấp:</b>	<b>8.280.000.000 đồng</b>
<i>(Trong đó:</i>	
- Chi phụ cấp trực:	123.564.800 đồng
- Chi phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật:	686.435.200 đồng
- Chi giảng viên giảng dạy sau ĐH:	220.000.000 đồng
- Chi tiền lương, phụ cấp, độc hại, BHXH, Y tế ...	13.660.000 đồng
- Chi hành chính, dịch vụ:	1.471.710.000 đồng
- Chi nghiệp vụ chuyên môn:	190.711.000 đồng
- Chi mua sắm sửa chữa tài sản:	5.000.000.000 đồng
- Chi khác:	573.919.000 đồng)
<b>2. Chi từ nguồn thu sự nghiệp:</b>	<b>58.975.021.840 đồng</b>
<i>(Trong đó:</i>	
- Chi tiền lương, phụ cấp, độc hại, BHXH, Y tế ...	23.666.182.901 đồng
- Chi hành chính, phí dịch vụ:	4.888.751.698 đồng
- Chi nghiệp vụ chuyên môn:	28.181.742.374 đồng
- Chi mua sắm sửa chữa tài sản:	647.554.150 đồng
- Chi khác:	1.590.790.717 đồng)
<b>3. Chi từ nguồn viện trợ:</b>	<b>93.680.000 đồng</b>
<i>(Trong đó:</i>	
- Chi hành chính, dịch vụ:	4.280.000 đồng
- Chi khác:	89.400.000 đồng)
<b>4. Chi từ nguồn thu khác:</b>	<b>321.752.000 đồng</b>
<b>5. Chi từ nguồn thu dịch vụ :</b>	<b>4.313.808.610 đồng</b>
<b>6. Chi nộp ngân sách nhà nước:</b>	<b>2.068.139.569 đồng</b>
<b>7. Chi trích lập các quỹ:</b>	<b>82.123.139.001 đồng</b>
<b>8. Số dư kinh phí chưa sử dụng chuyển năm sau:</b>	<b>2.962.890.907 đồng</b>
<b>Cộng (1+2+3+4+5+6+7+8):</b>	<b>159.138.431.927 đồng</b>

**\*Chi Quý I/2015:**



<b>1. Chi từ nguồn ngân sách nhà nước cấp:</b>	<b>0 đồng</b>
<b>2. Chi từ nguồn thu sự nghiệp:</b>	<b>14.731.413.627 đồng</b>
<i>(Trong đó:</i>	
- <i>Chi tiền lương, phụ cấp, độc hại, BHXH, Y tế ...</i>	<i>6.583.733.770 đồng</i>
- <i>Chi hành chính, phí dịch vụ:</i>	<i>1.100.775.899 đồng</i>
- <i>Chi nghiệp vụ chuyên môn:</i>	<i>6.424.460.700 đồng</i>
- <i>Chi mua sắm sửa chữa tài sản:</i>	<i>106.150.500 đồng</i>
- <i>Chi khác:</i>	<i>516.292.758 đồng)</i>
<b>3. Chi từ nguồn viện trợ:</b>	<b>0 đồng</b>
<b>4. Chi từ nguồn thu khác:</b>	<b>11.700.000 đồng</b>
<b>5. Chi từ nguồn thu dịch vụ:</b>	<b>109.811.467 đồng</b>
<b>6. Chi nộp ngân sách nhà nước:</b>	<b>1.445.085.045 đồng</b>
<b>7. Chi trích lập các quỹ:</b>	<b>20.048.521.705 đồng</b>
<b>8. Số dư kinh phí chưa thực hiện chuyển quý sau:</b>	<b>15.450.866.758 đồng</b>
<i>(Trong đó: Kinh phí ngân sách cấp</i>	<i>11.785.000.000 đồng</i>
<b>Cộng (1+2+3+4+5+6+7+8):</b>	<b>50.587.775.668 đồng</b>

### **5.3. Phân thanh tra, kiểm tra thực tế và các tồn tại**

#### **5.3.1. Văn bản pháp lý của Bệnh viện**

- Hằng năm, Bệnh viện xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ căn cứ vào Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 24/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 9/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP; Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ Về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập. Quy chế Chi tiêu nội bộ của Bệnh viện được sửa đổi hàng năm cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

- Ngày 06/5/2009, Bệnh viện có Công văn số 174/VRHM gửi Bộ Y tế (kèm theo khung bảng giá dịch vụ kỹ thuật khám chữa bệnh theo yêu cầu) về việc xin phép thực hiện dịch vụ khám chữa bệnh theo yêu cầu; Năm 2014 và đến ngày 30/01/2015, Bệnh viện dựa vào nghị quyết của tập thể với biên bản thống nhất họp Ban Giám đốc, Ban chấp hành Đảng ủy, Trưởng các khoa phòng và Hội đồng khoa học để thực hiện thu giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu theo khung bảng giá dịch vụ kỹ thuật khám chữa bệnh theo yêu cầu tại Công văn số 174/VRHM ngày 6/5/2009 của Bệnh viện.

- Ngày 25/12/2014, Bệnh viện có Tờ trình số 586/TTr-BVRHM gửi Bộ Y tế đề xuất triển khai thực hiện giá viện phí dịch vụ y tế tại Bệnh viện Răng hàm mặt Trung ương Hà Nội bao gồm 347 danh mục kỹ thuật và giá. Bệnh viện đã họp hội đồng và thống nhất triển khai giá viện phí mới từ ngày 01/02/2015 đến ngày 01/3/2015.

- Ngày 02/3/2015, Bệnh viện Răng Hàm Mặt trung ương Hà Nội đã ban hành Quyết định số 550/QĐ-BVRHM áp dụng tạm thời giá dịch vụ kỹ thuật y tế khám, chữa bệnh theo yêu cầu theo các qui định hướng dẫn.

- Bệnh viện đã thực hiện nộp thuế đúng và đủ theo qui định.

5.3.2. *Kiểm tra thực tế hồ sơ, chứng từ (đoàn kiểm tra xác suất chứng từ thu, chi tháng 11,12/2014) có một số tồn tại*

- Bệnh viện chưa thực hiện Bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh sử dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu qui định tại Quyết định số 3453/QĐ-BYT ngày 16/9/2013 của Bộ Y tế (gồm mẫu số 01/BV và mẫu số 02/BV) mà sử dụng mẫu bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh do bệnh viện ban hành.

- Một số phiếu thu chưa ghi cụ thể giá các loại dịch vụ và đơn giá mà chỉ ghi số lượng, tiền thu các đợt. Một số hồ sơ bệnh án chưa ghi nội dung tên các danh mục kỹ thuật khám, chữa bệnh.

## **6. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực khám, chữa bệnh và công tác phòng, chống tham nhũng của Bệnh viện**

### **6.1. Triển khai thực hiện các quy định của Pháp luật về phòng, chống tham nhũng.**

#### **6.1.1. Xây dựng và thực hiện chương trình kế hoạch về phòng chống tham nhũng**

Bệnh viện RHM TW HN đã thành lập Ban Chỉ đạo phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí của Bệnh viện.

Bệnh viện RHM TW HN đã xây dựng Kế hoạch phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2014.

#### **6.1.2. Tuyên truyền, phổ biến quán triệt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng tại đơn vị**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến quán triệt chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác phòng chống tham nhũng, tiết kiệm, chống lãng phí năm 2014 tại các buổi giao ban Bệnh viện và giao ban khoa, phòng.

#### **6.1.3. Công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị:**

##### **6.1.3.1. Công khai minh bạch mua sắm công:**

Việc mua sắm công được Bệnh viện RHM TW HN thực hiện công khai, minh bạch theo quy trình, quy định hiện hành.

##### **6.1.3.2. Công khai, minh bạch về tài chính, ngân sách Nhà nước**

Bệnh viện RHM TW HN đã công khai niêm yết công khai tại bảng thông báo của phòng Tài chính kế toán về dự toán ngân sách Nhà nước, nguồn thu và gửi công văn đến các khoa, phòng của bệnh viện; công khai trong hội nghị cán bộ viên chức hằng năm.

Đối với quyết toán ngân sách 2014, Bệnh viện chưa thực hiện công khai (vì Bộ Y tế chưa xét duyệt quyết toán năm 2014).

##### **6.1.3.3. Công khai minh bạch trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ viên chức**

Căn cứ Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ quy định việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức. Bệnh viện RHM TW HN đã ban hành quy định việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ viên chức của bệnh viện gửi đến các khoa, phòng để triển khai thực hiện.

##### **6.1.3.4. Công khai, minh bạch trong lĩnh vực khoa học và công nghệ**

Bệnh viện RHM TW HN đã ban hành quy định quản lý công tác khoa học công nghệ. Bệnh viện đã và đang triển khai thực hiện nhiều đề tài nghiên cứu khoa học các cấp.

Chủ trì 01 đề tài cấp Nhà nước

Chủ trì 04 đề tài cấp Bộ đã nghiệm thu:

- Đang thực hiện 2 đề tài cấp Bộ.
- Thực hiện 5 đề tài hợp tác quốc tế.
- Hoàn thành trên 20 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở.

Tổ chức các Hội nghị khoa học Quốc gia và Quốc tế hàng năm.

Hội nghị Nha học đường Châu Á lần thứ VI tại Hà Nội năm 2011,

Hội nghị Lãnh đạo nha khoa Châu Á tại Hà Nội năm 2011,

Hội nghị cấy ghép nha khoa Châu Á – Thái Bình Dương tại Thành phố Hồ Chí Minh năm 2012.

Các hội thảo khoa học được tổ chức hàng tháng.

*6.1.3.5. Công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiểm toán nhà nước*

Thực hiện Thông tư số 17/2009/TT-BYT ngày 25/9/2009 của Bộ Y tế quy định về công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Thủ trưởng cơ quan y tế, Giám đốc BV đã cử Thanh tra của thủ trưởng và ban hành quy định về công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Thủ trưởng cơ quan y tế.

Bệnh viện có phòng tiếp dân được đặt tại phòng Kế hoạch tổng hợp, xây dựng Nội quy tiếp công dân và bố trí cán bộ tiếp dân.

Năm 2014, Bệnh viện nhận được 01 đơn khiếu nại và được bệnh viện giải quyết kịp thời. Các phản ánh nhận qua đường dây nóng tại Bệnh viện đều được bệnh viện giải quyết thỏa đáng.

Hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiểm toán Nhà nước được công khai trong các buổi họp giao ban của bệnh viện, Hội nghị cán bộ công chức.

*6.1.3.6. Công khai, minh bạch tài sản, thu nhập*

Thực hiện Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập. Công văn số 515/BYT-TCCB ngày 12/2/2014 của Bộ Y tế về việc thực hiện quy định của Thông tư số 08/2013/TT-TTCT

Việc công khai tài sản thu nhập đã được Bệnh viện RHM TW HN thực hiện và công khai bản kê khai tài sản của người thuộc diện phải kê khai với hình thức công bố tại cuộc họp. Không có cán bộ nào phải giải trình việc kê khai tài sản, thu nhập.

Theo báo cáo của bệnh viện: tổng số cán bộ phải kê khai tài sản là 51 người, số người đã kê khai 51 người. Trong đó, có 04 người thực hiện kê khai với cấp trên quản lý.

*6.1.3.7. Công khai, minh bạch trong công tác tổ chức cán bộ*

Ngày 25/4/2014, Bệnh viện RHM TW HN đã ban hành Quyết định số 165/QĐ-TCCB thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức bổ sung năm 2014.

Ngày 09/6/2014, Bệnh viện RHM TW HN đã ban hành Quyết định số 307/QĐ-HĐTDVC thành lập Ban kiểm tra, sát hạch kỳ xét tuyển viên chức bổ sung năm 2014.

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, Bệnh viện RHM TW HN đã xây dựng tiêu chuẩn tuyển dụng viên chức bổ sung năm 2014 bằng hình thức xét tuyển.

Ngày 12/8/2014, Bệnh viện RHM TW HN đã báo cáo kết quả tuyển dụng với Bộ Y tế và đề nghị Bộ Y tế công nhận kết quả tuyển dụng; Sau khi có quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế công nhận kết quả xét tuyển, Giám đốc bệnh viện ký hợp đồng làm việc đối với những người trúng tuyển. Năm 2014, Bệnh viện đã tuyển dụng được 26 viên chức mới theo quy định.

*6.1.3.8. Công khai, minh bạch trong quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá cán bộ, viên chức*

Hàng năm, Bệnh viện xây dựng các Tiêu chuẩn, Quy định, Quy chế do Hội đồng xây dựng dựa trên đóng góp ý kiến của toàn bộ CBVC Bệnh viện.

Bệnh viện xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đối với CBVC và đăng kí với Bộ Y tế từ đầu năm dựa trên kết quả Quy hoạch lãnh đạo Bệnh viện và nhu cầu thực tế. Trong năm 2014, Bệnh viện cử 14 lượt cán bộ đi học các lớp do Bộ Y tế tổ chức như Lớp cao cấp lý luận chính trị, Lớp quản lý bệnh viện, lớp quản lý chất lượng toàn diện, Khóa học kỹ năng lãnh đạo và quản lý....

Việc đánh giá được thực hiện vào cuối năm thông qua các phiếu đánh giá theo Tiêu chuẩn đánh giá viên chức đã được Giám đốc Bệnh viện phê duyệt từ đầu năm.

*6.1.3.9. Công khai, minh bạch trong công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, cho thôi việc, thôi giữ chức vụ, hưu trí đối với cán bộ viên chức*

Bệnh viện thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại theo quy định, tiến hành lấy phiếu tín nhiệm bổ nhiệm, bổ nhiệm lại tại các khoa, phòng, Hội đồng Khoa học kỹ thuật và cấp ủy, Lãnh đạo Bệnh viện. Kết quả bổ nhiệm được công bố và trao quyết định đến các cá nhân tại các buổi giao ban Bệnh viện.

Năm 2014, BV RHM TW HN báo cáo Bộ Y tế xin bổ nhiệm lại 01 chức vụ Kế toán trưởng; công tác bổ nhiệm lại được Bệnh viện thực hiện theo Quyết định số 29/2006/QĐ-BYT ngày 29/9/2006 của Bộ Y tế ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, viên chức lãnh đạo trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế.

Năm 2014, Bệnh viện RHM TW HN không có trường hợp chuyển ngạch, nâng ngạch theo qui định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định Danh mục các vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức

Giải quyết chế độ nghỉ hưu đối với viên chức theo Luật Viên chức, Luật Bảo hiểm xã hội và các văn bản hướng dẫn.

*6.1.3.10. Công khai, minh bạch trong công tác nâng lương, thưởng, khen thưởng, kỷ luật*

Giám đốc BV RHM TW đã ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn trên cơ sở Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ. Bệnh viện thành lập Hội đồng xét nâng lương và phụ cấp thâm niên vượt khung, thông báo công khai kết quả để có phản hồi và ban hành quyết định nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn và phụ cấp thâm niên vượt khung.

Năm 2014, BV RHM TW HN thực hiện xét nâng bậc lương thường xuyên đối với 57 viên chức - người lao động và nâng bậc lương trước thời hạn cho 23 viên

chức, người lao động, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với 17 viên chức, người lao động.

Khen thưởng, kỷ luật: năm 2014, Bệnh viện vinh dự được nhận Huân chương lao động Hạng Nhất do Chủ tịch nước trao tặng và 02 bác sĩ được phong tặng danh hiệu Thầy thuốc ưu tú. 05 cá nhân được tặng Bằng khen của Bộ Y tế. Bệnh viện đã xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở đối với 51 cá nhân, 17 tập thể đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc và 02 tập thể được tặng Bằng khen của Bộ Y tế.

### **6.2. Công tác tự kiểm tra của Bệnh viện**

Thực hiện Nghị định số 71/1998/NĐ-CP của Chính phủ về quy chế hoạt động dân chủ trong hoạt động cơ quan, Ban chấp hành Công đoàn bệnh viện đã công nhận Ban thanh tra nhân dân nhiệm kỳ 2013-2015, Ban thanh tra nhân dân đã xây dựng, triển khai kế hoạch kiểm tra, giám sát theo quy định và có báo cáo kết quả tại Hội nghị cán bộ công chức năm 2014.

Thanh tra nhân dân và Thanh tra của Thủ trưởng đã tổ chức kiểm tra giám sát các hoạt động của bệnh viện.

### **6.3. Ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn chế độ của đơn vị**

Bệnh viện RHM TW HN đã quan tâm đến việc xây dựng, ban hành và thực hiện các quy định, quy chế, tiêu chuẩn để áp dụng tại bệnh viện, cụ thể: (Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn; Quy chế thực hiện dân chủ; Tiêu chuẩn khen thưởng các danh hiệu thi đua; Tiêu chuẩn khen thưởng đột xuất trong năm; Tiêu chuẩn đánh giá viên chức; Tiêu chuẩn đánh giá lao động hợp đồng; Tiêu chuẩn xếp loại lao động hàng tháng và quyền lợi; Quy định về thời gian nghỉ phép năm; Quy định nghiêm cấm chuyển bệnh nhân từ Bệnh viện về phòng khám tư nhân; Quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ viên chức; Quy định đối với CBVC, LĐHĐ đi tham dự Hội nghị, hội thảo, học tập tự túc; Quy định về thực hiện pháp lệnh dân số, kế hoạch hóa gia đình; Quy định về ngày được tính là ngày công lao động; Quy định về công tác quản lý nghiên cứu khoa học). Các Tiêu chuẩn, Quy định được sửa đổi hàng năm phù hợp với thực tiễn dựa trên đóng góp của các khoa, phòng.

## **III. KẾT LUẬN**

### **1. Những mặt làm được:**

#### **1.1. Thực hiện Quy chế bệnh viện**

- Về cơ bản, Bệnh viện đã thực hiện tốt Quy chế bệnh viện, áp dụng nhiều kỹ thuật tiên tiến, hiện đại vào chẩn đoán và điều trị cho bệnh nhân.

- Bệnh viện đã quan tâm đến Quy chế hội chẩn. Khi bệnh nhân nặng, khó chẩn đoán đã được các bác sĩ điều trị báo cáo lãnh đạo khoa, lãnh đạo bệnh viện tổ chức hội chẩn rộng rãi toàn khoa và toàn viện, nhờ vậy chất lượng công tác chẩn đoán và điều trị đã đạt được nhiều kết quả tốt.

- Bệnh viện đã và đang từng bước củng cố tổ chức, sắp xếp lại cơ cấu các khoa phòng, xây dựng mở rộng cơ sở vật chất, tăng cường đầu tư trang thiết bị hiện đại phục vụ cho chẩn đoán, điều trị bệnh nhân và tạo điều kiện tốt nhất cho công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học chuyên khoa đầu ngành về Răng hàm mặt.

**1.2. Thực hiện Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/2/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế về “Quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế”**

- Về cơ bản Bệnh viện thực hiện tốt các quy định tại Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/2/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế và triển khai thực hiện Thông tư 07/2014/TT/BYT tại các khoa, phòng.

- Bệnh viện thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của từng đơn vị trực thuộc và của từng viên chức; Sơ kết 6 tháng, tổng kết một năm về kết quả triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử và báo cáo Bộ Y tế.

**1.3. Thực hiện Quy chế chuyên môn Dược; quy chế quản lý chất lượng thuốc, quy chế quản lý thuốc, quy chế quản lý thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc; đấu thầu thuốc, trang thiết bị y tế và vật tư tiêu hao**

**1.3.1. Công tác quản lý thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc**

Bệnh viện có dự trữ thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc và được Sở Y tế thành phố Hà Nội phê duyệt.

Trong thời kỳ thanh tra, Bệnh viện mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc theo kết quả trúng thầu được Giám đốc Bệnh viện phê duyệt.

Thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc được bảo quản trong tủ riêng, có khóa chắc chắn nằm trong kho bảo quản thuốc chung. Bệnh viện có bố trí 01 dược sỹ trung học phụ trách công tác bảo quản, xuất nhập thuốc (có giấy ủy quyền đúng quy định). Tại thời điểm thanh tra, số lượng thuốc tồn kho khớp với số lượng thuốc theo dõi trên sổ sách, thuốc có đầy đủ thông tin về cơ sở sản xuất, cơ sở nhập khẩu, số lô, hạn dùng. Bệnh viện thực hiện việc cấp phát thuốc, chế độ báo cáo thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc theo quy định.

**1.3.2. Hoạt động của Khoa dược và Nhà thuốc bệnh viện**

Khoa Dược Bệnh viện Răng Hàm Mặt trung ương đã tham mưu cho giám đốc bệnh viện thành lập các hội đồng chuyên môn về Dược.

Khoa Dược được trang bị đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho công tác bảo quản thuốc theo quy định, cơ sở vật chất khang trang sạch sẽ, thuốc có đầy đủ thông tin về số đăng ký được phép lưu hành, cơ sở sản xuất, cơ sở nhập khẩu, số lô và còn hạn sử dụng. Việc cấp phát thuốc, sổ sách theo dõi chất lượng thuốc và xuất nhập thuốc được thực hiện, cập nhật đầy đủ theo qui định.

Nhà thuốc bệnh viện có đủ cơ sở pháp lý hoạt động. Sổ sách theo dõi xuất nhập thuốc, đảm bảo chất lượng thuốc được cập nhật thường xuyên và theo mẫu quy định. Thuốc lưu giữ có đầy đủ thông tin về số đăng ký, số lô, hạn dùng, nhà sản xuất, nhà nhập khẩu. Nhà thuốc thực hiện việc niêm yết giá thuốc và bán không cao hơn so với giá đã niêm yết, đồng thời nằm trong khung thặng số bán lẻ thuốc theo quy định tại Thông tư số 15/2011/TT-BYT ngày 19/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tổ chức và hoạt động của cơ sở bán lẻ thuốc trong bệnh viện.

### *1.3.3. Công tác đấu thầu mua thuốc, vật tư y tế và trang thiết bị y tế*

Trong thời kỳ thanh tra, công tác đấu thầu, mua thuốc, vật tư y tế tiêu hao, trang thiết bị y tế thực hiện tuân thủ các quy định của Luật đấu thầu, các văn bản pháp quy hướng dẫn thực hiện Luật đấu thầu và Kế hoạch đấu thầu đã được Bộ Y tế phê duyệt.

Kết quả kiểm tra sản xuất một số mặt hàng thuốc, vật tư y tế và trang thiết bị y tế thực tế đã mua sắm đúng với chủng loại và tiêu chuẩn hàng hóa theo kết quả đấu thầu.

### *1.4. Thực hiện chính sách, pháp luật về Bảo hiểm y tế*

- Về hợp đồng KCB BHYT và thanh lý hợp đồng:

Hợp đồng có nội dung theo mẫu tại Thông tư liên tịch số 09/2009/TTLT-BYT-BTC ngày 14/8/2009 của liên Bộ Y tế và Bộ Tài chính về quy định quyền, nghĩa vụ các bên trong quan hệ hợp đồng.

- Về tổ chức khám chữa bệnh BHYT: bệnh viện đã tổ chức khám bệnh theo quy định của bệnh viện công lập hạng I và đảm bảo quyền lợi cho người có thẻ BHYT.

- Về thanh toán chi phí các dịch vụ y tế cho người bệnh có thẻ BHYT:

Các dịch vụ y tế được sử dụng cho người có thẻ BHYT bao gồm thuốc, dịch truyền trong danh mục thuốc đấu thầu chung cho cả bệnh nhân BHYT và dịch vụ; xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh; tiền công khám, tiền ngày giường; vật tư y tế; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ y tế thông thường, dịch vụ kỹ thuật cao.

### *1.5. Quản lý thu, chi viện phí*

- Hằng năm, Bệnh viện đã lập dự toán gửi Bộ Y tế; thực hiện thu chi ngân sách theo các quy định của pháp luật.

- Thực hiện công tác kế toán thu, chi viện phí theo các quy định.

- Quản lý tài sản, vật tư, thuốc, hóa chất ... của Bệnh viện.

- Thực hiện công tác kế toán tài chính theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Kế toán.

- Tổ chức bảo quản, lưu trữ các chứng từ sổ sách kế toán theo quy định.

- Thực hiện công tác tự kiểm tra, giám sát công tác kế toán của Bệnh viện.

- Hằng năm, Bệnh viện thực hiện công khai công tác tài chính theo qui định tại các cuộc họp toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức của Bệnh viện.

### *1.6. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực khám, chữa bệnh và công tác phòng, chống tham nhũng của Bệnh viện.*

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ Y tế, căn cứ vào những nhiệm vụ thực tế Bệnh viện đã xây dựng kế hoạch, thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng để hoạt động.

- Đảng ủy, Ban Giám đốc bệnh viện thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, có nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng đến cán bộ, công chức, viên chức

- Công tác triển khai quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp được tiến hành thường xuyên.

- Công tác công khai, minh bạch các hoạt động của bệnh viện: công khai, minh bạch trong mua sắm công và xây dựng cơ bản; công khai, minh bạch trong hoạt

động tài chính và sử dụng ngân sách nhà nước; công khai, minh bạch trong công tác đào tạo; Công khai, minh bạch công tác tổ chức cán bộ; công khai, minh bạch trong lĩnh vực khoa học-công nghệ.

- Việc xây dựng, ban hành các chế độ định mức, tiêu chuẩn được bệnh viện tích cực triển khai. Chính sửa, bổ sung những quy định cũ, bất cập để ban hành và triển khai thực hiện những quy định mới theo đúng quy định và áp dụng hiệu quả theo thực tế hoạt động tại bệnh viện.

## **2. Những tồn tại**

### **2.1. Thực hiện Quy chế bệnh viện**

- Bệnh án in sẵn có một số lỗi chính tả.  
- Bệnh án thiếu bìa. Một số bệnh án khi ra viện chưa được đóng dấu.  
- Quy chế kê đơn: kê tên thuốc không thống nhất trên cùng một bệnh nhân (ngày kê tên gốc, ngày kê tên biệt dược: thuốc Cefamandole, Tacefandol – bệnh án số 22737).

- Bệnh án điều trị trên 15 ngày chưa sơ kết.  
- Một số phiếu chụp Xquang thiếu chữ ký của bác sỹ chỉ định.  
- Hầu hết các khoa có Sổ ghi Biên bản Hội chẩn theo mẫu của Bộ Y tế. Tuy nhiên, việc ghi chép trong Sổ và tờ Trích biên bản hội chẩn dán trong bệnh án nội dung ghi chép còn sơ sài.

### **2.2. Thực hiện Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/2/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế về “Quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế”**

Hoạt động của Ban thanh tra nhân dân chưa đầy đủ, Bệnh viện chưa đầu tư tốt trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, khám, chữa bệnh.

Bệnh viện phân phối quỹ phúc lợi chưa tốt; các khoa lâm sàng làm việc lẫn của nhau, chưa đảm bảo sự chuyên sâu hóa về chuyên môn ở các khoa lâm sàng tại bệnh viện tuyến trung ương.

### **2.3. Thực hiện Quy chế chuyên môn Dược; quản lý chất lượng thuốc, quy chế quản lý thuốc, quy chế quản lý thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc; đấu thầu thuốc, trang thiết bị y tế và vật tư tiêu hao**

#### **2.3.1. Công tác quản lý thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc:**

- Qua kiểm tra có 01 loại thuốc gây nghiện Dolargan 100mg/2ml có tên thuốc không phù hợp so với tên thuốc do Bệnh viện dự trữ và được Sở Y tế thành phố Hà Nội duyệt dự trữ (BV dự trữ và Sở Y tế Tp. Hà Nội duyệt dự trữ theo tên generic là Pethidin).

- Phiếu lĩnh thuốc thực hiện trên phần mềm nên chưa đúng theo mẫu quy định của Thông tư số 19/2014/TT-BYT ngày 02/6/2014 của Bộ Y tế Quy định quản lý thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc.

- Thuốc Fentanyl 10ml/0,5mg lập phiếu lĩnh không theo đơn vị đóng gói nhỏ nhất là ống mà lập theo ml nên thường xuyên số cấp phát của khoa Dược không đúng số yêu cầu của khoa điều trị.



### *2.3.2. Hoạt động của Khoa dược và Nhà thuốc bệnh viện*

- Kho thuốc chưa sắp xếp khoa học theo từng nhóm thuốc, điều hòa, chưa theo dõi nhiệt độ, độ ẩm hằng ngày; vị trí kho thuốc chưa thuận lợi cho việc giao nhận thuốc giữa khoa Dược với các khoa điều trị và với các nhà cung cấp.

- Sổ sách theo dõi kho chưa ghi chép đủ các thông tin về hãng sản xuất, hạn dùng, số lô, số liệu xuất nhập chưa được cập nhật hằng ngày (có tổng hợp theo tháng).

- Nhà thuốc chưa đạt tiêu chuẩn GPP, chưa xây dựng và chưa thực hiện theo các quy trình thao tác chuẩn SOP. Thuốc danh mục kê đơn chưa được sắp xếp riêng.

### *2.3.3. Công tác đấu thầu mua thuốc, vật tư y tế và trang thiết bị y tế*

- Kết quả đấu thầu của các gói thầu chưa được đăng trên báo đấu thầu.

- Tại gói thầu mua sắm bông băng gạc, hóa chất, vật tư y tế, Bệnh viện chưa xây dựng tiêu chuẩn chi tiết cho từng vật tư nên đã gộp nhiều vật tư cùng loại thành một mặt hàng, do đó kết quả xét thầu đã phải lựa chọn nhiều loại vật tư cùng trúng thầu với một mặt hàng để đảm bảo đủ vật tư cho nhu cầu của bệnh viện.

### *2.4. Thực hiện chính sách, pháp luật về Bảo hiểm y tế*

- Về hợp đồng khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế và thanh lý hợp đồng:

Thời gian tiến hành thanh lý hợp đồng so với Luật Bảo hiểm y tế và các văn bản hướng dẫn chậm so với hợp đồng giữa hai bên. Thời gian quyết toán theo quý chậm so với hợp đồng.

- Quy trình khám chữa bệnh chưa phù hợp với tên phòng thực tế.

- Sử dụng mẫu phiếu thanh toán chưa đúng theo mẫu qui định tại Quyết định số 3455/QĐ-BYT ngày 16/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về ban hành mẫu bảng kê chi phí khám, chữa bệnh sử dụng tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

### *2.5. Quản lý thu, chi viện phí*

- Bệnh viện chưa thực hiện Bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh sử dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu qui định tại Quyết định số 3453/QĐ-BYT ngày 16/9/2013 của Bộ Y tế (gồm mẫu số 01/BV và mẫu số 02/BV) mà sử dụng mẫu bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh do bệnh viện ban hành.

- Một số phiếu thu chưa ghi cụ thể giá các loại dịch vụ và đơn giá mà chỉ ghi số lượng, tiền thu các đợt. Một số hồ sơ bệnh án chưa ghi nội dung tên các danh mục kỹ thuật khám, chữa bệnh.

### *2.6. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực khám, chữa bệnh và công tác phòng, chống tham nhũng của Bệnh viện.*

- Bệnh viện chưa thực hiện công khai quyết toán năm 2014 (do Bộ Y tế chưa xét duyệt quyết toán năm 2014).

## **IV. KIẾN NGHỊ**

### **1. Đối với Vụ kế hoạch tài chính**

- Nghiên cứu, tham mưu với Lãnh đạo Bộ Y tế phối hợp với Bộ Tài chính ban hành quy định về trần giá dịch vụ khám, chữa bệnh để các bệnh viện được giao nhiệm vụ tự chủ có cơ sở xây dựng giá khám, chữa bệnh của bệnh viện.

- Tham mưu cho Lãnh đạo Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng và trình Chính phủ sửa đổi, ban hành Nghị định quy

định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công trong lĩnh vực y tế theo qui định tại Điều a, Khoản 1, Điều 22 của Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ qui định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thẩm định quyết toán năm 2014 tại Bệnh viện Răng Hàm Mặt TW Hà Nội.

## **2. Đối với Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội**

### **2.1. Thực hiện Quy chế bệnh viện**

- Bệnh viện cần thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Quy chế bệnh viện và các quy chế chuyên môn tại các khoa, phòng nhằm chấn chỉnh những tồn tại mà Đoàn thanh tra đã nêu về quy chế hồ sơ bệnh án, kê đơn thuốc, quy chế giải quyết người bệnh tử vong, quy chế hội chẩn.

### **2.2. Thực hiện Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/2/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế về “Quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế”**

Bệnh viện tổ chức, củng cố lại hoạt động của Ban thanh tra nhân dân. Từng bước đầu tư cơ sở vật chất, áp công nghệ thông tin vào công tác khám bệnh, chữa bệnh phục vụ sức khỏe nhân dân.

Sửa đổi quy chế chi tiêu nội bộ để phù hợp thực tế, lấy ý kiến trong toàn bệnh viện và thông qua Hội nghị công chức, viên chức để thực hiện; có quy định cụ thể về nhiệm vụ chuyên môn của từng khoa lâm sàng, đảm bảo sự chuyên sâu về chuyên môn tại bệnh viện tuyến Trung ương; đảm bảo sự hài hòa trong công việc, thu nhập cho các bác sỹ của bệnh viện, đảm bảo tốt mối quan hệ giữa cán bộ, viên chức của bệnh viện và giáo viên, học viên của các trường làm công tác giảng dạy, học tập tại bệnh viện Răng Hàm Mặt trung ương Hà Nội.

### **2.3. Thực hiện Quy chế chuyên môn Dược; quy chế quản lý chất lượng thuốc, quy chế quản lý thuốc, quy chế quản lý thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc; đấu thầu thuốc, thiết bị y tế và vật tư tiêu hao**

- Giám đốc BV RHM TW HN, các thành viên tổ tư vấn đấu thầu và các thành viên tổ thẩm định cần nghiên cứu đầy đủ Luật đấu thầu, các văn bản pháp quy hướng dẫn việc đấu thầu mua thuốc, hàng hóa và đảm bảo việc đấu thầu mua thuốc, vật tư y tế và trang thiết bị y tế tuân thủ theo các quy định.

- Khoa Dược tham mưu cho Giám đốc bệnh viện tiến hành rà soát và sửa đổi, bổ sung quy trình sử dụng thuốc đảm bảo chặt chẽ, an toàn và hiệu quả. Đối với thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc cần thay đổi biểu mẫu trên phần mềm quản lý của Bệnh viện theo đúng hướng dẫn của Thông tư số 19/2014/TT-BYT ngày 02/6/2014 của Bộ Y tế

- Bệnh viện cần thường xuyên tổ chức phổ biến các quy định trong văn bản quản lý về công tác kê đơn, sử dụng thuốc trong điều trị. Đặc biệt là các quy định về quản lý thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc.

### **2.4. Thực hiện chính sách, Pháp luật về Bảo hiểm y tế**

- Tích cực chủ động phối hợp với Cơ quan Bảo hiểm y tế để thực hiện thanh lý hợp đồng và quyết toán theo quý đúng theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế.

Phiếu thanh toán (dùng cho bệnh nhân có bảo hiểm y tế): Thực hiện đúng mẫu tại Quyết định số 3455/QĐ-BYT ngày 16/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về ban hành mẫu bảng kê chi phí khám, chữa bệnh sử dụng tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

## 2.5. Quản lý thu, chi viện phí

- Đề nghị Bệnh viện thực hiện mẫu “*Bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh sử dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh*” theo mẫu qui định tại Quyết định số 3455/QĐ-BYT ngày 16/9/2013 của Bộ Y tế (gồm mẫu số 01/BV và mẫu số 02/BV).

- Phòng Tài chính- Kế toán thường xuyên thực hiện tự kiểm tra, kiểm soát công tác thu, chi viện phí, chứng từ kế toán và công tác kế toán theo qui định hiện hành.

## 2.6. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực khám, chữa bệnh và công tác phòng, chống tham nhũng của Bệnh viện.

- Tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Quy chế đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử cho toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động của Bệnh viện.

Giám đốc Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội phát huy những ưu điểm và nghiêm túc kiểm điểm, khắc phục các tồn tại và nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với các tập thể, cá nhân có sai phạm báo cáo Thanh tra Bộ Y tế trong thời gian 30 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra.

### Nơi nhận:

- Bộ trưởng Nguyễn Thị Kim Tiến (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Thị Xuyên (để báo cáo);
- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế (để đăng tin);
- Bệnh viện RHM TW HN (để thực hiện);
- Phòng P8;
- Lưu: TTrB, Đoàn thanh tra.

CHÁNH THANH TRA BỘ 



**Đặng Văn Chính**